TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2018/HSST
Ngày: 10/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hồng Hà
2. Ông Đặng Minh Thảo

Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2018/HSST ngày 21/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2018/QĐXX ngày 24/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm Triều Lai 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị T1 sinh năm 1957, trú tại xóm Triều Lai 2, xã Thuận Thành thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Bị cáo có 03 anh, chị, em, H là lớn nhất; chưa có vợ, con.

- Tiền sự : Không
- Tiền án: 01 Tại Bản án số 38/2014/HSST ngày 23/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là TAND thị xã Phổ Yên) xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2016, chưa được xóa án tích.
- Nhân thân: Năm 2000 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 237 ngày 20/12/2000, đã chấp hành xong hình phạt tù và các Quyết định khác của bản án; Năm 2006, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 37 ngày 27/02/2007; Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là TAND thị xã Phổ Yên) xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm

cắp tài sản, tại bản án số 33 ngày 28/7/2008. Các bản án nêu trên đã chấp hành xong hình phạt chính và các Quyết định của bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Văn H bị tạm giữ từ ngày 01/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 10/6/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên.

(Có mặt tại phiên tòa)

**** Người làm chứng::***

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990

TQ: Xóm Làng Nội, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Nguyễn Đặng Thiền N, sinh năm 1990

TQ: TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1.Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/5//2018, Tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực TDP4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, phát hiện hai đối tượng nam, nữ có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Khi tiến hành kiểm tra người nam giới khai tên là Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại xóm Làng Nội, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, đối tượng nữ giới khai tên là Nguyễn Đặng Thiền N, sinh năm 1990, trú tại TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên. Khi tiến hành kiểm tra đối tượng tên C đã tự nguyện lấy trong túi quần phía trước đang mặc bên trái giao nộp cho Công an 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. C khai là Heroine cùng N mua về sử dụng do đều là người nghiện. Tổ công tác lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì số chất rắn mầu trắng đục được 0,029 gam (đã trừ bì), số chất rắn màu trắng đục nêu trên được niêm phong lại ký hiệu **K** phục vụ công tác giám định.

Tại cơ quan điều tra C và N khai nhận: Đều là người nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/5/2018, C gặp N tại khu vực ngã tư Phổ Yên, C hỏi N biết chỗ nào có ma túy bán để mua sử dụng, N nói có biết nhà anh H trú tại xóm Triều Lai 2, xã Thuận Thành có ma túy bán. C cùng N đi đến nhà H để mua ma túy, khi đi mua N đưa cho C 100.000đ, C có 200.000đ, tổng cộng được 300.000đ. Khi xuống đến chỗ ở của Hào, Cường và Ngọc gặp H ở sân. H bảo C và N đi vào trong chỗ ở của H, N hỏi mua của H 300.000đ tiền ma túy, H đồng ý bán cho 01 gói, C là người đưa tiền cho H. Sau khi mua xong, C và N xin của H hai bộ xi lanh

và nước cất để cả hai sử dụng luôn tại chỗ ở của H, H đồng ý đưa cho N 02 bộ xi lanh và hai lọ nước cất rồi H đi bộ ra ngoài đóng cửa nhà lại canh gác không cho hàng xóm của H biết việc để cho N và C tự sử dụng ma túy tại nhà ở của mình. N lấy gói ma túy vừa mua được của H chia cho C mỗi người một ít cho vào xi lanh để trích vào cơ thể, phần còn lại chưa sử dụng hết N gói vào giấy đưa cho C cất giữ trên người. Sau khi sử dụng xong, C và N ra về, đến khu vực kênh mương dẫn nước Hồ Núi Cốc thuộc TDP 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên thì cả hai bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên tuần tra khi kiểm tra đã thu giữ số ma túy còn lại chưa sử dụng cất giấu trong người của C.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn C và Nguyễn Đặng Thiền N, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy trái phép và cho Ngọc, Cường sử dụng ma túy trái phép tại chỗ ở của mình là Nguyễn Văn H, sinh năm 1984, trú tại xóm Triều Lai 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên. Ngày 01/6/2018 CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành ra lệnh khám xét và bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H, do có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện. Kết quả khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện của Nguyễn Văn H đã thu giữ tại trong túi áo ngực bên trái của H 01 túi nilon có viền màu đen bên trong có 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng kim loại bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy màu trắng có chứa chất rắn màu trắng đục (nghi là Heroine); Thu giữ trong túi quần trái H đang mặc 600.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tiến hành khám xét khẩn cấp còn thu giữ tại trên mặt bàn gỗ kê sát tường cạnh cửa ra vào cách tường hướng tây 35 cm có 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục (nghi là Heroine); thu giữ trên mặt bàn gỗ 01 xi lanh nhựa loại 03ml chưa qua sử dụng và 04 mảnh giấy màu vàng có kích thước 16,5 x 8 cm. Tiến hành mở niêm phong, cân trọng lượng vật chứng thu khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H để lấy mẫu giám định, cân trọng lượng không bì gói chất rắn màu trắng đã thu trên người của H có trọng lượng là 0,054 gam, số chất bột màu trắng thu tại chỗ ở trên mặt bàn gỗ cân trọng lượng là 0,061 gam.

Ngày 01/6/2018, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 99/CSĐT đối với chất bột màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn Cường, ký hiệu K, thu của Nguyễn Văn H khi khám xét khẩn cấp ký hiệu là D, E để yêu cầu giám định xác đinh các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, trọng lượng (khối lượng)?

Tại bản Kết luận giám định số: 724/KL – PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận về đối tượng giám định:

Chất rắn màu trắng đục trong mẫu K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có trọng lượng (khối lượng) là 0,029 gam;

Chất rắn màu trắng đục trong mẫu D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có trọng lượng (khối lượng) là 0,054 gam;

Chất rắn màu trắng đục trong mẫu E gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có trọng lượng (khối lượng) là 0,061gam;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn H khai nhận: Do là người nghiện ma túy lại bị nhiễm HIV nên thường xuyên mua ma túy sử dụng và nếu ai mua thì bán lại mục đích kiếm lời để mua ma túy sử dụng tiếp. Khoảng 14giờ 00 phút ngày 31/5/2018, H đi từ nhà đến xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành để mua ma túy, mục đích về chia nhỏ để bán, H đi đến ngôi nhà có cổng sắt đóng kín cửa nằm gần đường quốc lộ 3 bên phải đường theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên (Hào không biết chủ nhà và người bán ma túy là ai). H cầm 300.000đ đưa qua khe cửa xếp vào trong, bên trong có người cầm tiền rồi đưa cho H 02 gói Heroinne. Sau khi mua được ma túy H mang về nơi ở của mình chia thành 06 gói nhỏ để sử dụng và để bán lại cho người nghiện. Khoảng 15 giờ cùng ngày N và C đến hỏi mua ma túy, H đã bán lại cho C và N 01 gói với giá 300.000đ, N và C hỏi xin xi lanh và nước cất để sử dụng tại nhà, H đã đồng ý sau đó ra ngoài làm nhiệm vụ cảnh giới cho N và C sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở của mình. Số ma túy còn lại H đã sử dụng hết 03 gói, còn 02 gói chưa kịp sử dụng đến ngày 01/6/2018, bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên khám xét, thu giữ như đã nêu trên.

2. Cáo trạng truy tố của VKS: Tại bản cáo trạng số 127/KSĐT ngày 20/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo có 01 tiền án và nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chát ma túy".

Đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 30 – 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy; từ 07 – 08 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 9 năm 6 tháng tù đến 11 năm tù.

Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày 01/6/2018

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có tài sản và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sunglà phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

*Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong ký hiệu K trong có 0,019 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong ký hiệu D trong có 0,022 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong ký hiệu E trong có 0,027 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi nilon có viền màu đen, trong túi có 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng long bằng kim loại; 01 bật lửa ga màu đỏ niêm phong trong bì ký hiệu F; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy màu vàng kích thước 16.5 x 8 cm.

*Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000đ; tạm giữ 300.000đ của Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất và xin miễn tiền phạt bổ sung của bản án để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để HĐXX xem xét.

Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc những người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 BLTTHS xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản khám xét và bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết quả giám định ma túy và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 31/5/2018 Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn C và Nguyễn Đặng Thiền N 01 gói Heroine với giá 300.000đ, hành vi cất giấu Heroin và trao đổi Heroin để nhận tiền thu lợi nhuận của bị cáo là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra bị cáo còn cho N và C sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình là dùng nhà đang thuộc quyền quản lý của bị cáo để cho hai người sử dụng trái phép chất ma túy chính là hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", được thể hiện ra bên ngoài không chỉ bằng thái độ đồng ý mà còn thể hiện ở hành vi bị cáo ra ngoài cảnh giới người khác cho họ sử dụng ma túy trong nhà mình. Đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS và khoản 2 Điều 256 BLHS với tình tiết định khung tăng nặng (đối với hai người trở lên), như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố tại Bản cáo trạng số: 127/KSĐT ngày 20/9/2018 đối với Nguyễn Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung khoản 1 Điều 251 BLHS có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07năm"

Điều 256 BLHS: Tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy:

1.Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nếu không thuộc trường hợp quy

định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)…

d) Đối với 02 người trở lên;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng và phải chịu:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày19/7/2013 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Chất ma tuý gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh của con người khi sử dụng, làm cho con người mất đi lý trí, hành xử một cách vô ý thức và gây ra nhiều tệ nạn xã hội mà không thể lường trước được. Vì những tác hại của ma tuý, nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia trên thế giới đều kiên quyết loại trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc loại tội phạm này. Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội.

Về nhân thân của bị cáo: là người nghiện ma túy, nhiễm HIV hiện đang điều trị thường xuyên tại Phòng khám ngoại trú thị xã Phổ Yên theo Dự án Quỹ toàn cầu HIV/AIDS, do không có việc làm ổn định nên thường xuyên phạm tội chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Năm 2000 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 237 ngày 20/12/2000, đã chấp hành xong hình phạt tù và các Quyết định khác của bản án; Năm 2006, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 37 ngày 27/02/2007; Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là TAND thị xã Phổ Yên) xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 33 ngày 28/7/2008. Các bản án nêu trên đã chấp hành xong hình phạt chính và các Quyết định của bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Năm 2014 tiếp tục có hành vi phạm tội, tại bản án số 38/2014/HSST ngày 23/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là TAND thị xã Phổ Yên) xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2016, chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này xác định là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên có 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm.

[4] Về hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc mua ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện, hưởng chênh lệch là vi phạm pháp luật, xong do nghiện ma túy, ngoài ra khi người nghiện mua ma túy còn dùng nơi ở của mình cho sử dụng trái phép nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung. Do đó, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt tù của hai tội đối với bị cáo.

[5].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*" và khoản 3 Điều 256 BLHS quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 200.000.000dd, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản, nghiện ma túy và đang điều trị tích cực HIV/AIDS. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: toàn bộ số ma túy Heroine còn lại sau giám định và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ 600.000đ trong đó có 300.000đ tiền bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền còn lại 300.000đ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

[8]. Án phí và quyền kháng cáo*:* Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9].Các vấn đề khác: Trong vụ án này Nguyễn Văn C và Nguyễn Đặng Thiền N có hành vi mua ma túy của H và sử dụng tại chỗ ở của H, C có hành vi tàng trữ 0.029 gam Heroine. Tuy nhiên, khối lượng chất ma túy thu giữ của C chưa đủ 0,1 gam nên Cơ quan điều ra đã trả tự do cho C, không áp dụng biện pháp xử

lý hình sự mà chỉ áp dụng biện pháp cảm hóa giáo dục, nhắc nhở đối với Ngọc và Cường là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi khám xét nhà ở của H và do C giao nộp, bị cáo H khai mua tại ngôi nhà có cửa xếp sắt đóng kín nằm bên phải đường quốc lộ 3 theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên (H không biết nhà của ai) thuộc khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, nhưng không biết người bán ma túy là ai. Đề nghị CQĐT Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 02** năm **06** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" **07** (bẩy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt tù, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt 01/6/2018.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn H

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K trong có 0,019 gam Heroine còn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu D trong có 0,022 gam Heroine còn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E trong có 0,027 gam Heroine còn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu F ghi 01 túi nilon có viền màu đen, trong túi có 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng long bằng kim loại; 01 bật lửa ga

màu đỏ; 01 bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho; 01 xi lanh nhựa loại 03ml/cc chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy màu vàng kích thước 16.5 x 8 cm.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên)*

4.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000đ; tạm giữ 300.000đ của Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

(theo ủy nhiệm chi chuyển tiền điện tử số 183 lập ngày 04 tháng 10 năm 2018 do CQĐT Công an thị xã Phổ Yên nộp vào tài khoản số 3949.0..1054784.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên tại Kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên số tiền 600.000đ).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015**,** điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Công an thị xã Phổ Yên;*
- *VKS nhân dân thị xã Phổ yên;*
- *Thi hành án thị xã Phổ Yên;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Cổng thông tin điện tử Tòa án;*
- *Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà